

Đề kiểm tra 15 phút môn Ngữ văn lớp 8 bài 37: Ông đồ

1. Trong bài thơ Ông đồ, hình ảnh ông đồ già thường xuất hiện trên phố vào thời điểm nào?
 - A. Khi hoa mai nở, báo hiệu mùa xuân đã đến.
 - B. Khi mùa xuân về, hoa đào nở rộ.
 - C. Khi kì nghỉ hè đã đến và học sinh nghỉ học.
 - D. Khi phố phường tấp nập, đông đúc.
2. Hai câu thơ "Giấy đỏ buồn không thắm - Mực đọng trong nghiên sâu" trong bài thơ Ông đồ sử dụng biện pháp tu từ gì?
 - A. Hoán dụ.
 - B. Ẩn dụ.
 - C. So sánh.
 - D. Nhân hóa.
3. Những ông đồ trong xã hội cũ trở nên thất thế và bị gạt ra lề cuộc đời khi nào?
 - A. Khi tranh vẽ và câu đối không còn được mọi người ưa thích.
 - B. Khi chế độ thi cử phong kiến bị bãi bỏ, chữ Nho bị xem nhẹ.
 - C. Khi các trường học mọc lên nhiều và chữ quốc ngữ trở nên phổ biến trong nhân dân.
 - D. Đã quá già, không còn đủ sức khỏe để làm việc.
4. Dòng nào nói đúng nhất tình cảm của tác giả gửi gắm trong hai câu cuối bài thơ Ông đồ?
 - A. Cảm thương và ngậm ngùi trước cảnh cũ người xưa.
 - B. Lo lắng trước sự tàn phai của các nét văn hóa truyền thống.
 - C. Buồn bã vì không được gặp lại ông đồ.
 - D. Ân hận vì đã thờ ơ với tình cảnh đáng thương của ông đồ.
5. "Những người muôn năm cũ" trong bài thơ Ông đồ là ai?
 - A. Ông đồ và những người thuê ông viết.

- B. Ông đồ.
- C. Ông đồ và người qua đường.
- D. Người qua đường.
6. Dòng thơ nào thể hiện rõ nhất tình cảnh đáng thương của ông đồ trong bài thơ Ông đồ?
- A. "Ông đồ vẫn ngồi đấy - Qua đường không ai hay".
- B. "Năm nay đào lại nở - Không thấy ông đồ xưa".
- C. "Nhưng mỗi năm mỗi vắng - Người thuê viết nay đâu?"
- D. "Những người muôn năm cũ - Hồn ở đâu bây giờ".
7. Ông đồ trong bài thơ Ông đồ của Vũ Đình Liên làm nghề gì?
- A. Viết chữ và câu đối.
- B. Vẽ tranh để bán.
- C. Dạy học.
- D. Thầy bói.
8. "Những người muôn năm cũ" trong bài thơ Ông đồ được hiểu như thế nào?
- A. Là câu hỏi tự vấn của nhà thơ.
- B. Là câu hỏi nhằm bộc lộ sự cảm thương.
- C. Là câu trần thuật.
- D. Là câu hỏi cần trả lời.
9. Hai nguồn thi cảm chủ yếu trong sáng tác của Vũ Đình Liên là gì?
- A. Tình yêu đất nước và nỗi sầu nhân thế.
- B. Lòng thương người và tình yêu thiên nhiên.
- C. Tình yêu cuộc sống và tuổi trẻ.
- D. Lòng thương người và niềm hoài cổ.
10. Hình ảnh ông đồ già trong bài thơ Ông đồ gắn bó với vật dụng nào dưới đây?
- A. Chiếc cày, con trâu, tàu thuốc.
- B. Nghiên bút, mực tàu, giấy đỏ, bức liễn.

C. Bàn ghế, giáo án, học sinh.

D. Chiếc gậy, que xăm, vật dụng bói toán.

Đáp án kiểm tra 15 phút môn Ngữ văn lớp 8 bài 37: Ông đồ

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	D	B	A	A	A	A	B	D	B

Mời các bạn xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-8>